

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Vươn tới tầm cao

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019;
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020



ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 1 / 12

BÁO CÁO

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Sau khi chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần (ngày 06/3/2018), Công ty 29 được kế thừa phát huy nguồn nhân lực có kinh nghiệm, chất lượng sẵn có. Đồng thời, Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy - Ban Giám đốc Tổng công ty, sự phối hợp chặt chẽ giữa các Phòng, Ban cơ quan Tổng công ty. Lãnh đạo chỉ huy cùng tập thể cán bộ CNVC, người lao động trong toàn Công ty đoàn kết, nội bộ thống nhất, tranh thủ sự ủng hộ của các Chủ đầu tư, đến nay kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và của Tổng công ty giao.


- Bên cạnh việc giữ vững các thị trường truyền thống trong Quân đội, Công ty đã tiếp xúc và mở một số thị trường mới: Các dự án có nguồn vốn ngân sách Nhà nước như: UBND huyện Thường Tín, Trường Đại học Sư phạm 2... Các dự án có nguồn vốn tư nhân: các dự án điện năng lượng mặt trời, điện gió... Trong đó, tiêu biểu là các dự án điện mặt trời Công ty ký trực tiếp với Tập đoàn TTC và một số dự án làm thầu phụ cho tập đoàn Power China.... Hiện nay, một số Nhà đầu tư, Tổng thầu EPC đến từ: Thái Lan, Mỹ, Trung Quốc... đang tìm đến Công ty 29 như là một đối tác chiến lược trong lĩnh vực thi công các dự án điện năng lượng tái tạo.

- Công tác nghiệm thu thanh toán được quan tâm thường xuyên, giá trị dở dang trong toàn Công ty đã giảm so với kế hoạch đề ra.

2. Khó khăn

- Thị trường việc làm mặc dù có sự chuyển biến tốt hơn so với cùng kỳ năm trước, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Thị trường trong Quân đội vẫn hạn chế mở mới; ngoài Quân đội cạnh tranh gay gắt (*cạnh tranh về nguồn vốn, năng lực, cạnh tranh về giá ...*); trong khi đó năng lực thực sự về nhân lực, máy móc thiết bị của Công ty vẫn còn hạn chế.

- Vốn nợ đọng của các công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng các năm trước vẫn còn lớn, giá trị dở dang trong toàn công ty đã giảm, tuy nhiên vẫn đang còn ở mức cao.

 Vươn tới tầm cao	ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29	
	BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020	Mã hiệu: BM 18.01/KHSX Trang: 2 / 12

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Kết quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2019

STT	Chỉ tiêu (Không bao gồm VAT)	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Năm 2019			
				Kế hoạch	Thực hiện	So với KH (%)	SS năm 2018 (%)
1	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	342.019	354.978	530.516	149%	155%
2	Doanh thu	Tr.đồng	438.835	409.953	651.017	159%	148%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.619	4.100	5.294	129%	115%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.695	3.280	4.235	129%	115%
5	Thu hồi vốn	Tr.đồng	392.978	326.435	721.155	221%	184%
6	Lương bình quân	Tr.đ/th	8.358	9.000	9.002	100%	108%

* Đánh giá kết quả SXKD Công ty hết năm 2019:

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019 đều vượt đạt cao so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra và của Tổng công ty giao. Công ty đã hoàn thành xuất sắc 3/3 chỉ tiêu đề ra trong năm kế hoạch 2019 (Giá trị sản lượng đạt 149%, Doanh thu đạt 159%, Lợi nhuận trước thuế đạt 129%). Tuy nhiên, tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu năm 2019 giảm từ 1,02% xuống 0,81% so với năm 2018. Nguyên nhân chính là do trong năm 2019, Doanh thu của Công ty chủ yếu là từ nguồn vốn tư nhân⁽¹⁾. Đối với các nguồn vốn này, Công ty phải giảm giá thành để đảm bảo yếu tố cạnh tranh trong quá trình đấu thầu, lập hồ sơ chào giá.

2. Kết quả công tác quản lý, điều hành thi công xây dựng:


- Để tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành thi công xây dựng, trong năm qua Công ty đã giao trách nhiệm cho từng đồng chí Phó Giám đốc trực tiếp phụ trách, quản lý điều hành các dự án hành nhằm chỉ đạo và giải quyết kịp thời các vướng mắc khó khăn đối với từng dự án Công ty thi công⁽²⁾. Đồng thời Công ty

(1) Doanh thu từ các dự án điện năng lượng tái tạo trong năm 2019 là: 321,14/651,02 tỷ đồng đạt 49% doanh thu toàn Công ty.

(2) - Phó giám đốc Nguyễn Văn Điệp các dự án điện năng lượng tái tạo của Tập đoàn TTC, dự án ở Tây Ninh, Mộc Bài, Bình Thuận;

- Phó giám đốc Phạm Trần Đức các dự án điện năng lượng tái tạo ở Ninh Thuận;

- Phó giám đốc Nguyễn Xuân Thiết các dự án ở tiểu đoàn 355/Vùng 3 Hải Quân;

 <p>Vươn tới tầm cao</p>	ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29	
	BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020	Mã hiệu: BM 18.01/KHSX Trang: 3 /12

thành lập 01 Ban điều hành trực thuộc công ty⁽³⁾. Bên cạnh đó, duy trì chế độ kiểm tra định kỳ theo hàng tháng, hàng Quý và tăng cường công tác giám sát của các phòng, ban chức năng Công ty nhằm sớm phát hiện và có phương án xử lý các vi phạm về tài chính, các lỗi kỹ thuật ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ, hiệu quả SXKD và uy tín của đơn vị.

- Công ty đã tiếp nhận bàn giao từ Tổng công ty 01 Gói thầu⁽⁴⁾ đúng quy trình, thủ tục.

- Hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đảm bảo tiến độ, chất lượng điển hình 04 dự án điện năng lượng mặt trời tại Tây Ninh, Mộc Bài, Bình Thuận, Ninh Thuận... và 03 gói thầu do chi nhánh 29.6 thi công⁽⁵⁾; 01 gói thầu do chi nhánh 29.5 thi công⁽⁶⁾; 02 gói thầu do chi nhánh 29.3 thi công⁽⁷⁾;

3. Kết quả công tác đấu thầu, thị trường

- Công tác lập hồ sơ dự thầu được Công ty chú trọng, chất lượng hồ sơ dự thầu đã được nâng cao, đúng luật, khả năng trúng thầu khi tham gia đấu thầu các công trình đạt cao. Kiện toàn hồ sơ năng lực kinh nghiệm, nhân lực để đáp ứng với những yêu cầu trong việc tham gia đấu thầu qua mạng, kiện toàn năng lực chỉ huy trưởng các công trường. Trong năm, Công ty đã tổ chức tham gia lập hồ sơ dự thầu/hồ sơ đề xuất, hồ sơ chào giá 23 công trình trong đó: 18 công trình xây lắp; 05 công trình giao thông thủy lợi, hạ tầng. Ngoài ra, Công ty tiếp nhận 01 công trình do Tổng công ty giao nhiệm vụ với tổng giá trị Hợp đồng là: **439,54 tỷ đồng (đã bao gồm VAT)**.

- Hoàn thiện bộ hồ sơ giới thiệu năng lực của Công ty (Company profile) bằng Tiếng Anh và Tiếng Việt nhằm đảm bảo yếu tố cạnh tranh khi chào năng lực.

- Năm 2018, Công ty đã được Bộ xây dựng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng 1 trong lĩnh vực Xây dựng dân dụng. Đồng thời, trong năm

(3) Ban điều hành dự án: Xây dựng hạ tầng khu Công Nghiệp Sông Công II, Thái Nguyên.

(4) Dự án: Xây dựng hạ tầng và mở rộng diện tích làm việc của các đơn vị trực thuộc Tổng cục tiêu chuẩn đo lường;

(5) Gói thầu XL-01/2018: Cải tạo cơ sở 9A, 9B Phan Chu Trinh phục vụ dịch chuyên phòng khám theo yêu cầu cơ sở Quán Sứ/BV K; Hạng mục: Sửa chữa tầng 1 nhà B; Hạng mục: Sửa chữa công và tường rào bệnh viện thuộc; Công trình: Cải tạo, sửa chữa và bảo trì bệnh viện ung bướu Hà Nội;

(6) Gói thầu số XD-01 thuộc DA: ĐTXD công trình (giai đoạn 1) khu KTQP Bình đoàn 16.

(7) Gói thầu XD-01 thuộc Dự án: XD Trụ sở Viện B26/Tổng cục II; Gói thầu XD-01 thuộc Dự án: XD, cải tạo, nâng cấp doanh trại cơ quan BCH Quân sự Bắc Giang/QK1.



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 4 / 12

2019 Công ty tiếp tục được Sở xây dựng Hà Nội cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng 2 với các lĩnh vực: Giao thông, Hạ tầng; Hạng 3 với lĩnh vực thi công đường dây, trạm biến áp.

4. Kết quả công tác tài chính, kế toán:

4.1. Các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu (Không bao gồm VAT)	ĐVT	Kết quả năm 2018	Kết quả năm 2019	So với 2018 (%)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	50.000	50.000	100,00%
2	Doanh thu	Tr.đồng	438.835	651.017	144,22%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.695	4.235	114,61%
4	Tỉ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	%	7,39%	8,47%	114,61%
5	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	53.695	54.235	1,01

*** Đánh giá các chỉ tiêu chính**

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ của công ty tăng từ 7,39% lên 8,47% (đạt 114,61%). Hệ số bảo toàn vốn đạt 1,01 > 1 thể hiện Công ty vẫn bảo toàn vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc tài chính, tín dụng qua đó khẳng định được sự lãnh đạo đúng đắn của Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc đã đưa Công ty ngày càng phát triển ổn định và khẳng định được vị trí trong giai đoạn hiện nay.

4.2. Kết quả công tác tài chính, kế toán:

- Công tác hạch toán kế toán được quan tâm chú trọng, tuân thủ theo quy trình, quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và hướng dẫn của Tổng Công ty và Công ty. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong công tác hạch toán kế toán và sử dụng phần mềm kế toán theo đúng quy định. Chủ động phối hợp chỉ đạo công tác nghiệm thu, thanh quyết toán thu hồi vốn các công trình để giảm giá trị dở dang và có nguồn thanh toán nợ khách hàng. Kết quả thực hiện các nội dung và phương pháp hạch toán và báo cáo tài chính theo đúng quy định. Các biện pháp đã làm được để tiết giảm chi phí, hạ giá thành như lập kế hoạch đầu tư đổi mới trang thiết bị máy móc phục vụ cho thi công nhằm giảm giá thành xây dựng, xây dựng định mức chi



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: **BM 18.01/KHSX**

Trang: 5 /12

phí sát đúng với tình hình thực tế, ngoài ra đơn vị đã tinh giảm biên chế, bộ máy tinh gọn hơn nhằm giảm tối đa chi phí để đảm bảo SXKD có hiệu quả.

- Công tác cấp phát tài chính được đảm bảo và kịp thời cho thi công theo đặc thù từng dự án. Công ty luôn đảm bảo nguồn vốn để đáp ứng kịp thời cho hoạt động SXKD. Đồng thời điều chỉnh kịp thời một số công trình bị giảm trừ doanh thu khi phê duyệt quyết toán.

- Trong năm qua Công ty đã chi trả cổ tức cho các Cổ đông và nộp cổ tức về Công ty mẹ đầy đủ và theo đúng quy định.

- Đơn vị chấp hành tốt việc đăng ký, kê khai, quyết toán thuế kịp thời, đúng quy định, tiếp tục thực hiện tốt chế độ quản lý sử dụng hóa đơn. Khấu trừ kịp thời thuế đầu vào.

- Về công tác Cổ phần hóa, ngày 9/10/2019 Bộ Quốc phòng đã có quyết định phê duyệt quyết toán tài chính cho công ty TNHH MTV 29 để bàn giao sang công ty cổ phần, ngay sau đó đơn vị đã hoàn thành hồ sơ và tổ chức bàn giao do Tổng công ty chủ trì, dưới sự giám sát của đại diện Cục Kinh tế, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng.

5. Công tác Đảng, công tác Chính trị

Trong năm qua, hoạt động CTĐ, CTCT được cấp ủy, chỉ huy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành toàn diện theo kế hoạch CTĐ, CTCT năm. Triển khai và làm tốt công tác giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động yên tâm công tác và xác định tốt nhiệm vụ. Kết quả kiểm tra nhận thức chính trị năm 2019: Tỷ lệ khá, giỏi $123/133 = 92,5\%$; trong đó tỷ lệ giỏi: $25/133 = 18,8\%$; đạt yêu cầu: $10/133 = 7,5\%$, đơn vị đạt loại giỏi.

Thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ về tư tưởng chính trị, đạo đức, phương pháp tác phong trong công tác thực hiện nhiệm vụ. Đã làm tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, Đảng bộ đã đề nghị và tổ chức kết nạp 03 đảng viên mới và chuyển đảng chính thức cho 02 đồng chí.

Thực hiện tốt công tác chính sách đối với cán bộ, nhân viên dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019. Rà soát đề nghị Tổng Công ty xét, đề nghị cấp trên ra Quyết định thăng quân hàm cho 04 đồng chí sĩ quan (03 đ/c từ Đại úy lên Thiếu tá, 01 đ/c từ Thiếu tá lên Trung tá); thực hiện quy trình lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty cho 01 đồng chí.



Vươn tới tầm cao

**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 6 /12

Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, chỉ huy năm 2018. Tổ chức thành công Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm cấp ủy viên; cán bộ chỉ huy, quản lý Công ty, kết quả 100% cán bộ lấy phiếu tín nhiệm có phiếu tín nhiệm cao.

6. Công tác xây dựng đơn vị:

Công tác tuyển dụng được thực hiện đúng thủ tục nguyên tắc. Các trường hợp ốm đau, thai sản đều được đơn vị quan tâm đúng mức, đúng theo Bộ luật lao động hiện hành.

Triển khai thực hiện công tác Hành chính - Hậu cần theo kế hoạch của Tổng công ty. Duy trì nghiêm túc nề nếp chính quy, tổ chức tốt công tác hậu cần trong các cơ quan, đơn vị. Tổ chức quản lý bếp ăn chặt chẽ, khoa học, tài chính công khai. Công tác phục vụ ăn uống sinh hoạt đúng tiêu chuẩn, chế độ, hợp vệ sinh, an toàn tuyệt đối, không để dịch bệnh xảy ra.

Duy trì chấp hành nghiêm chế độ xây dựng nề nếp chính quy, tham gia chào cờ đầu quý do Tổng công ty tổ chức. Thực hiện thời gian hội họp, sinh hoạt tập trung tương đối nghiêm túc. Tiếp nhận và cấp phát công văn kịp thời, chính xác và quản lý hồ sơ lưu trữ bảo mật được sắp xếp khoa học đúng quy định đảm bảo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị. Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư 81/2019/TT-BQP của Bộ Quốc phòng quy định về kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính trong Bộ Quốc phòng.

Quản lý và điều hành sử dụng phương tiện xe ô tô đúng quy định của cấp trên và đơn vị. Lái xe tham gia giao thông đảm bảo an toàn, chấp hành nghiêm luật giao thông, giữ gìn và bảo quản tốt phương tiện xe máy.

III. KHUYẾT ĐIỂM TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

1. Khuyết điểm, tồn tại:

- Lợi nhuận còn thấp và giá trị sản xuất của các đơn vị trực thuộc không đồng đều. Bên cạnh đó còn thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng tốt yêu cầu triển khai các dự án có quy mô lớn.

- Công tác điều hành SXKD và triển khai thực hiện nhiệm vụ của chỉ huy một số đơn vị trong thời gian qua còn nhiều hạn chế, chưa có biện pháp quyết liệt dẫn đến một số công trình còn để Chủ đầu tư nhắc nhở bằng văn bản.



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 7/12

- Công tác thị trường - đấu thầu: Thực lực về thiết bị, máy móc phục vụ cho công tác đấu thầu còn yếu, còn thiếu nhiều.

2. Nguyên nhân

- Công tác tìm kiếm việc làm vẫn rất khó khăn, sự cạnh tranh ngày càng cao; một số thị trường do các đơn vị đang bám nắm chưa triển khai đấu thầu. Có Chi nhánh chưa bố trí được việc làm, doanh thu thấp, nguồn tiền không có nên khó khăn về vốn thi công.

- Đối với các dự án do Tư nhân làm chủ đầu tư, hầu hết đều đòi hỏi tiến độ thi công nhanh, chất lượng kỹ mỹ thuật cao và lợi nhuận rất thấp, trong khi năng lực tài chính, thiết bị và trình độ của số ít cán bộ kỹ thuật còn hạn chế dẫn đến công tác quản lý điều hành thi công của một số đơn vị trực thuộc còn lúng túng chưa theo kịp với sự thay đổi khi tham gia thị trường này, đây cũng là một phần nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả kế hoạch SXKD của Công ty.

3. Giải pháp khắc phục

- Làm tốt công tác thị trường, tăng cường công tác tìm kiếm việc làm, bám nắm tốt các dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, nắm rõ thông tin dự án để có phương án đấu thầu tốt, an toàn, khả năng trúng thầu cao đảm bảo có lợi nhuận.

- Xây dựng chiến lược và thực hiện đầu tư thiết bị thi công, nâng cao năng lực máy móc thiết bị phục vụ cho công tác thi công và công tác đấu thầu nhằm nâng cao hiệu quả thi công công trình và năng lực cạnh tranh khi tham gia dự thầu với các nhà thầu xây dựng khác.

- Nghiên cứu thực hiện các biện pháp huy động nguồn lực (*nhân lực, vật tư, máy móc, thiết bị, tài chính*) đáp ứng quy mô công trình, yêu cầu tiến độ thi công, đẩy nhanh công tác thanh quyết toán để thu hồi vốn thi công, giảm giá trị dở dang; kiên quyết xử lý, thay thế các nhân sự chưa đủ tiêu chuẩn, trình độ năng lực yếu, hiệu quả công tác thấp làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của đơn vị.



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 9/12

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi

- Các thị trường truyền thống trong quân đội tiếp tục được giữ vững và củng cố. Bên cạnh đó, các dự án vốn tư nhân, các dự án điện năng lượng tái tạo đã được khai thác bằng các sản phẩm thi công đạt chất lượng được Chủ đầu tư chấp thuận, đánh giá cao. Mặt khác, các dự án Công ty bám nắm trong năm 2019 bắt đầu triển khai công tác đấu thầu và lựa chọn Nhà thầu tạo tiền đề cho việc Công ty tổ chức triển khai thi công các dự án để hoàn thành nhiệm vụ năm 2020.

- Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Đảng ủy.
- Ban Giám đốc Tổng công ty cùng với sự phối hợp chặt chẽ giữa các Phòng, Ban cơ quan Tổng Công ty. Lãnh đạo chỉ huy cùng tập thể cán bộ CNVC, người lao động trong toàn Công ty đoàn kết, nội bộ thống nhất.

2. Khó khăn

- Thị trường việc làm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Thị trường trong Quân đội vẫn hạn chế mở mới; bên ngoài Quân đội cạnh tranh gay gắt; trong khi đó năng lực thực sự về nhân lực, máy móc thiết bị của Công ty vẫn còn hạn chế. Các dự án có tổng mức đầu tư không lớn.

- Dịch bệnh Covid-19 đang bùng phát và có diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng lớn đến công tác điều động nhân lực, máy móc, thiết bị... và tiến độ của các dự án đang triển khai.

- Địa bàn thi công của Công ty rộng, các công trình thi công trải dài từ Bắc vào Nam, tuy nhiên, giá trị không lớn gây khó khăn cho công tác kiểm tra, giám sát của các phòng ban chức năng Công ty.

- Vốn nợ đọng của các công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng các năm trước vẫn còn lớn, giá trị dở dang trong toàn công ty đã giảm, tuy nhiên vẫn đang còn ở mức cao.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 7 / 12

- Mục tiêu quan trọng là tích cực tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường. Đặc biệt giữ vững thị trường có nguồn vốn nhà nước như: Các dự án Nông nghiệp và phát triển nông thôn, UBND huyện Thường Tín, Trường Đại học Sư phạm 2... và nguồn vốn tư nhân như: các dự án điện tái năng lượng mặt trời, điện gió... Bám nắm tốt các dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, nắm rõ thông tin dự án để có phương án đấu thầu tốt, an toàn, khả năng trúng thầu cao đảm bảo có lợi nhuận.

- Đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho CBNV, người lao động trong Công ty, sản xuất kinh doanh có lợi nhuận và đảm bảo an toàn về vốn. Tăng cường công tác quản trị Công ty đồng thời phát huy giá trị thương hiệu của Công ty nói riêng, của Tổng công ty nói chung;

- Tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành, đẩy nhanh các công trình sắp hết hợp đồng với Chủ đầu tư. Tổ chức quản lý thi công Công trình theo tiến độ hợp đồng đã ký kết trong đó chú trọng khâu quản lý tiến độ, chất lượng, kỹ mỹ thuật, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, không để Chủ đầu tư nhắc nhở bằng văn bản.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng thi công sản phẩm xây dựng hoàn thiện để hạn chế thấp nhất phần giá trị công việc dở dang do phải sửa chữa và làm lại nhằm đảm bảo công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kịp thời theo yêu cầu tiến độ thực hiện gói thầu.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư trang thiết bị thi công và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của từng gói thầu. Quản lý chặt chẽ hoạt động SXKD trên công trường, kiên quyết không để xảy ra sai phạm ảnh hưởng đến chất lượng thi công, mất ATLĐ và hiệu quả kinh tế kém.

- Tập trung lực lượng đẩy nhanh công tác lập hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang, tăng hiệu quả SXKD, sử dụng hiệu quả vốn vay, tiết kiệm chi phí, đảm bảo không để phát sinh nợ xấu.



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 10/12

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu (Không bao gồm VAT)	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Năm 2020	
				Kế hoạch	So với 2019 (%)
1	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	530.516	385.000	72,57%
2	Doanh thu	Tr.đồng	651.017	359.264	55,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.294	4.403	83,17%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.235	3.522	83,17%
5	Thu hồi vốn	Tr.đồng	721.155	323.338	44,84%
6	Lương bình quân	Tr.đ/th	9.002	9.065	100,70%
7	Chia cổ tức	%	8%	6,5%	81,25%

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công tác kế hoạch, kỹ thuật và quản lý thi công.


+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm nắm bắt kịp thời tình hình quản lý thi công xây dựng ở các công trường để nhận biết các thông tin, phối hợp với các Phòng ban cơ quan, tham mưu cho chỉ huy chỉ đạo và có hướng giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh.

+ Tiếp tục tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc trong công tác NTTT, quyết toán thu hồi vốn các công trình.

- Công tác thị trường:

+ Tiếp tục giữ vững và phát huy những địa bàn thị trường truyền thống, củng cố và mở rộng thị trường mới có giá trị sản lượng và hiệu quả kinh tế cao. Không tham gia vào các thị trường có khó khăn về vốn, giá trị thấp. Tập trung vào các dự án điện năng lượng mặt trời, điện gió; các dự án nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng nhà cao tầng; các dự án giao thông, công trình hạ tầng trong và ngoài Quân đội.

+ Tiếp tục bám nắm tốt các dự án, khả năng công tác đấu thầu đạt kết quả cao, theo đúng các quy định của Nhà nước và Pháp luật.

 Vươn tới tầm cao	ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29	
	BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020	Mã hiệu: BM 18.01/KHSX Trang: //12

+ Tập hợp hồ sơ năng lực, tiếp tục liên hệ với Sở xây dựng Hà Nội để hoàn thiện và cấp chứng chỉ năng lực hoạt động của Công ty trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Công tác ATLĐ, VSMT, PCCN:

+ Các công trình phải đảm bảo an toàn lao động 100%. Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho cán bộ, công nhân viên theo quy định. Các máy móc thiết bị thi công phải đảm bảo an toàn tuyệt đối trong vận hành.

+ Làm tốt công tác An toàn lao động, An toàn giao thông và phòng chống bão lụt, cháy nổ trong sản xuất.

- Công tác tài chính.

+ Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kế hoạch - Thị trường để kiểm tra, kiểm soát, rà soát công nợ, thu hồi, cấp phát đối với các Chi nhánh, Ban điều hành, các công trình. Đánh giá nghiêm túc tính hiệu quả của nguồn vốn cấp cho các đơn vị, không để xảy ra tình trạng mất cân đối trong công tác tài chính.

+ Thường xuyên bám nắm tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, bám sát tiến độ công trường để tìm hiểu, nắm chắc về tình hình chi phí, sử dụng quản lý vốn thi công...

2.2. Đối với hoạt động xây dựng đơn vị.

- Công tác Đảng, công tác chính trị :

+ Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của trên trong toàn Đảng bộ. Duy trì nghiêm túc nề nếp, chế độ hoạt động của cấp ủy, chi bộ theo đúng nguyên tắc tổ chức sinh hoạt của Đảng; giữ vững nguyên tắc lãnh đạo và sinh hoạt của Đảng, Quy chế lãnh đạo của Đảng ủy. Tổ chức thực hiện tốt các thủ tục hành chính Đảng.

+ Làm tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên bảo đảm số lượng và chất lượng. Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ công tác đánh giá chất lượng đảng viên, tổ chức Đảng.

+ Rà soát nắm chắc chất lượng chính trị số cán bộ, công nhân viên trong đơn vị; nâng cao chất lượng hoạt động bảo đảm đơn vị an toàn tuyệt đối về chính trị. Thường xuyên phối kết hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các cơ quan ban ngành, nhân dân và các lực lượng đứng chân trên địa bàn nắm vững tình hình ANCT - TTATXH trên địa bàn, kịp thời phối hợp xử lý tốt các tình huống xảy ra. Tiếp tục làm tốt công tác tuyển chọn hồ sơ đối với những trường hợp tuyển dụng vào Công ty. Xây dựng đơn vị an toàn gắn với địa bàn an toàn.



**ĐƠN VỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Mã hiệu: BM 18.01/KHSX

Trang: 12/12

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chương trình hành động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ năm 2020.

- Công tác tổ chức lao động, tiền lương:

+ Tiến hành rà soát, đề nghị làm sổ bảo hiểm xã hội cho SQ, QNCN; LĐHD; mua, cấp thẻ bảo hiểm Y tế cho thân nhân SQ, QNCN theo đúng quy định; giải quyết tốt chế độ chính sách cho SQ, QNCN hưởng chế độ khi nghỉ hưu. Thực hiện có hiệu quả các phong trào đền ơn đáp nghĩa; chính sách hậu phương quân đội.

+ Tiếp tục tuyển dụng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ quan đơn vị, đáp ứng yêu cầu xây dựng đơn vị trong tình hình mới. Triển khai thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn về chế độ BHXH, BHYT. Bảo đảm đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động.

- Công tác Hành chính - Hậu cần:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện công tác Hành chính - Hậu cần theo kế hoạch của Tổng công ty. Duy trì nghiêm túc nề nếp chính quy trong đơn vị.

+ Tổ chức tốt công tác hậu cần trong các cơ quan, đơn vị. Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, không để dịch bệnh xảy ra trong đơn vị. Tổ chức khám bệnh định kỳ cho cán bộ, công nhân viên và người lao động. Tiếp nhận và cấp phát công văn kịp thời, chính xác và quản lý hồ sơ lưu trữ bảo mật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

+ Quản lý và điều hành sử dụng phương tiện xe ô tô đúng quy định của cấp trên và đơn vị. Lái xe tham gia giao thông đảm bảo an toàn, chấp hành nghiêm luật giao thông, giữ gìn và bảo quản tốt phương tiện xe máy.

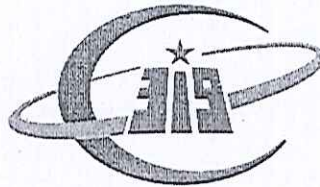
Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Trương Ngọc Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Vươn tới tầm cao

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019;
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

Thanh Xuân, ngày 04 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019,
phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động,

Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo hoạt động năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Về cơ cấu tổ chức, hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 hiện nay gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Minh Khiêm - Chủ tịch HĐQT
- Ông Trương Ngọc Phương - Thành viên HĐQT
- Bà Bùi Thị Dung Huyền - Thành viên HĐQT (được Đại hội đồng cổ đông bầu thay thế bà Đặng Thu Hương từ tháng 7/2019)

Trong năm 2019, HĐQT Công ty đã hoạt động tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phù hợp với tình hình thực tế và đem lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty. HĐQT đã thực hiện 8 cuộc họp, giải quyết các công việc liên quan đến chỉ đạo quản lý điều hành công tác sản xuất kinh doanh, kiện toàn bộ máy quản lý, nhân sự trong toàn Công ty. Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập đúng theo quy định, được chuẩn bị kỹ về nội dung, bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc "đa số" và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết, quyết định. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Giám đốc và Ban kiểm soát; được Ban Giám đốc, các Phòng, Ban cơ quan và đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện đầy đủ, tích cực và cơ bản đạt được những mục tiêu HĐQT Công ty đề ra. Các thành viên HĐQT trên từng cương vị, chức trách được phân công đã tích cực chủ động trong công việc, phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm, kết quả đạt tốt, có nhiều đóng góp quan trọng vào các quyết định chung của HĐQT.



2. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, HĐQT Công ty lãnh đạo, chỉ đạo đã thực hiện trích quỹ theo quyết nghị của Đại hội đã được thông qua; thực hiện trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 8,4% cho các cổ đông; chi quyết toán tiền lương năm 2018 cho HĐQT và Ban kiểm soát.

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, đơn vị đã thực hiện kiểm toán định kỳ, gắn bó với Công ty từ nhiều năm nên nắm được tình hình sản xuất kinh doanh cũng như đánh giá được các số liệu tài chính đồng thời là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Hiện nay, Báo cáo đã được kiểm toán xong và gửi cho các cơ quan chức năng liên quan để thẩm định.

Được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông, Công ty cổ phần dịch vụ thương mại và sản xuất Hùng Phát đã hoàn thành chuyển nhượng hết phần vốn của mình với tư cách là nhà đầu tư chiến lược tại Công ty kể từ ngày 10/6/2019 bảo đảm đúng quy định của Pháp luật. Tại thời điểm hiện nay, Công ty có 3 cổ đông lớn là: Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng nắm giữ 51% vốn điều lệ; Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh thương mại Âu Lạc nắm giữ 24,75% vốn điều lệ và ông Đặng Minh Hòa nắm giữ 13,99% vốn điều lệ.

Sau khi bà Đặng Thu Hương là người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần dịch vụ thương mại và sản xuất Hùng Phát thoái vốn xin miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, bà Đặng Thị Thảo xin miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát, HĐQT công ty đã cùng Ban kiểm soát họp, chấp thuận đồng thời giới thiệu đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với bà Bùi Thị Dung Huyền - người đại diện phần vốn Công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh thương mại Âu Lạc, đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát đối với bà Phạm Thị Thom cũng thuộc Công ty Âu Lạc. Do không có điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường, HĐQT đã thống nhất xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Mặt khác, HĐQT đã chỉ đạo hoàn tất các thủ tục đăng ký công ty đại chúng và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM. Ngày 05/11/2019, cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 đã giao dịch ngày đầu tiên trên thị trường UPCOM với mã chứng khoán: E29.

3. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2019, thị trường việc làm nhất là lĩnh vực xây lắp, thế mạnh của công ty có sự sụt giảm mạnh; thị trường mới là điện năng lượng tái tạo, lĩnh vực đơn vị chưa có kinh nghiệm thi công nhiều, lại có sự cạnh tranh quyết liệt cùng với địa bàn hoạt động rộng, phân tán, yêu cầu tiến độ thi công nhanh, có dự án tổng thầu là nhà thầu nước ngoài. Bên cạnh đó, việc triển khai công tác cổ phần hóa thực hiện theo Thông tư 139 của Bộ Quốc phòng có những ảnh hưởng nhất định đến tư tưởng của cán bộ và người lao động.... Những khó khăn trên đã tác động trực tiếp đến kết quả SXKD và xây dựng đơn vị.

9876
ĐỒNG
Ổ PH
Ứ XÂY
KỸ THU
29
XUÂN

Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn nêu trên, Công ty thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc Tổng công ty 319; sự hướng dẫn, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi của các cơ quan chức năng, chủ đầu tư và đối tác chiến lược. Với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, HĐQT Công ty đã chỉ đạo, giám sát, phối hợp cùng Ban Giám đốc, các Phòng chức năng, các đơn vị sản xuất trong Công ty khắc phục khó khăn, đoàn kết, quyết tâm triển khai thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra với những kết quả đáng khích lệ.

Năm 2019, Công ty đã thi công 32 gói thầu xây lắp, 08 công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng. Các công trình do đơn vị thi công được triển khai chặt chẽ, cơ bản bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, kỹ mỹ thuật và an toàn tuyệt đối về mọi mặt, tiếp tục tạo được uy tín với chủ đầu tư. Tiêu biểu là các công trình thuộc các dự án điện năng lượng mặt trời; công trình cải tạo bệnh viện K cơ sở 9A, 9B Phan Chu Trinh do Chi nhánh 29.6 thi công; Nhà làm việc của Tổng cục Đo lường chất lượng Việt Nam do Chi nhánh 29.5 thi công và một số công trình khác.

HĐQT đã làm tốt công tác chỉ đạo, định hướng phát triển thị trường, tập trung vào các dự án có nguồn vốn ngân sách Nhà nước, đơn vị công lập tự chủ tài chính, nguồn vốn tư nhân trong và ngoài nước như Ngân hàng Nhà nước, Bộ Y tế, Tập đoàn Thành Thành Công, Tập đoàn Xuân Cầu, Trường ĐHSP II... Trong năm 2019 Công ty đã tham gia lập hồ sơ dự thầu, đấu thầu và trúng thầu 24 dự án công trình. Cụ thể là: 19 công trình xây lắp; 05 công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng và tiếp nhận 01 công trình do Tổng công ty giao nhiệm vụ với tổng giá trị hợp đồng là 439,54 tỷ đồng. Đồng thời đã tổ chức bàn giao đưa vào sử dụng 14 công trình, giá trị 152,94 tỷ đồng, được chủ đầu tư và đơn vị sử dụng đánh giá cao.

*** Một số kết quả nổi bật trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019:**

- Giá trị sản xuất: 530,516 tỷ đồng, đạt 149% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Doanh thu: 651,017 tỷ đồng, đạt 159% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Lợi nhuận: 5,295 tỷ đồng, đạt 131,3% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Thu nhập bình quân: 9.371.000 đ/người/tháng, đạt 104,12% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

4. Hoạt động đoàn thể

HĐQT chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ cơ sở hoạt động, qua đó đã khích lệ, động viên và tập hợp được cán bộ, đoàn viên, hội viên toàn đơn vị tích cực thi đua lao động sản xuất, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

Năm 2020, dự báo kinh tế trong nước bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn, nhất là việc thay đổi cơ chế, chính sách của Nhà nước; các dự án thuộc thị trường truyền thống ít được mở mới; công tác thị trường việc làm tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Những yếu kém, tồn tại, hạn chế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2019 chưa được giải quyết xong; đặc biệt là đại dịch Covid-19 bùng phát và đang diễn biến phức tạp khó lường. Tất cả sẽ tác động và ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động SXKD và xây dựng đơn vị năm 2020.

Quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của cấp trên, căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và điều kiện thực tế của đơn vị, HĐQT Công ty xác định phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2020 như sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo Ban Giám đốc và các cơ quan chức năng làm tốt công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác tìm kiếm việc làm, có cơ chế cụ thể để hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, nhân viên tìm việc cho đơn vị. Tiếp tục duy trì có chiều sâu thị trường truyền thống; thị trường chiến lược mới như: Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước, Trường Đại học sư phạm 2, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Cục cảnh sát quản lý trại giam/ Bộ Công an, các dự án điện năng lượng tái tạo... đồng thời tiếp cận mở rộng thị trường chủ đầu tư nước ngoài.

2. Tiếp tục chỉ đạo chuẩn bị tốt nguồn nhân lực nhất là cán bộ, công nhân có năng lực, kinh nghiệm, tay nghề cao; chuẩn bị tài chính, trang thiết bị thi công đáp ứng yêu cầu thi công của từng loại hình công trình, đặc biệt khi công ty tham gia đấu thầu và thi công các dự án quy mô giá trị lớn, yêu cầu cao về trình độ quản lý, kỹ thuật, phương tiện thi công hiện đại. Triển khai thi công tốt để gây dựng uy tín, thương hiệu đối với đối tác và chủ đầu tư.

3. Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất toàn diện, rút kinh nghiệm kịp thời trên tất cả các mặt công tác thi công trên các công trường, tập trung kiểm tra các công trình có dấu hiệu yếu kém, chậm tiến độ, đánh giá đúng tình hình, kiên quyết làm rõ trách nhiệm, kịp thời xử lý nghiêm khắc các khuyết điểm của tập thể, cá nhân có liên quan, giữ vững uy tín, thương hiệu công ty.

4. Lãnh đạo xây dựng các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chuyên ngành, hướng dẫn kiểm tra sâu sát, cụ thể, tỉ mỉ, phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa cơ quan và đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Chủ động phát hiện, ngăn ngừa nguy cơ bất lợi gây tổn thất, thiệt hại đối với công ty, đồng thời có biện pháp đột phá để giải quyết dứt điểm những khuyết điểm tồn tại từ những năm trước.

5. Chỉ đạo cơ quan Kế hoạch - Thị trường; Tổ chức - Hành chính tiếp tục rà soát, điều động, bố trí sắp xếp lực lượng tại chỗ hợp lý đồng thời tuyển dụng cán bộ làm thầu có kinh nghiệm và năng lực tốt; tổ chức đầu tư tăng năng lực thiết bị

cho công tác đấu thầu; hoàn thiện hồ sơ năng lực đấu thầu qua mạng nhằm chủ động tham gia dự thầu các công trình phù hợp và khả năng trúng thầu cao.

6. Tập trung lãnh đạo công tác tài chính, kế toán. Thực hiện nghiêm túc quy chế công tác tài chính, kế toán của công ty. Tích cực tạo nguồn để tăng năng lực sản xuất kinh doanh đảm bảo có lãi, bảo toàn vốn, thu hồi nhanh công nợ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với trên theo quy định. Chủ động đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD; tiết giảm chi phí quản lý, tăng tỉ suất lợi nhuận của công ty. Điều hành tài chính linh hoạt, hiệu quả; khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống máy móc, trang thiết bị hiện có của đơn vị.

Quá trình hoạt động, HĐQT luôn chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, Điều lệ của Công ty; giải quyết tốt các mối quan hệ với Đảng ủy, Ban giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty; xây dựng khối đoàn kết thống nhất cao trong công ty. Phát huy cao độ vai trò, trách nhiệm cá nhân của người chủ trì, vai trò của người điều hành được quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Năm 2019 mặc dù Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, nhất là trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhưng HĐQT đã cùng BGD và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra.

HĐQT ghi nhận, đánh giá cao các Quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng, ủng hộ Công ty trong thời gian qua; thời gian tới Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ, quyết tâm, đồng lòng của các đồng chí, quý cổ đông và tập thể người lao động để Công ty tiếp tục hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ SXKD, đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, người lao động, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững. /.

Nơi nhận:

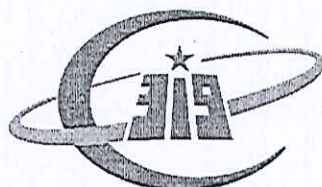
- Thành viên HĐQT; BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT. T11.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Khiêm

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Vươn tới tầm cao

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019;
PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Điều 163 đến Điều 169 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014, quy định về hoạt động của Ban kiểm soát trong Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế tài chính của công ty Nhà nước, quản lý nguồn vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác và Thông tư hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, ngày 25/1/2018;

Căn cứ phương án sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông;

Căn cứ báo cáo tài chính của Công ty CP 29 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt cho kỳ hoạt động từ 01/01/2019 đến 31/12/2019.

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 người:

1. Ông: Đỗ Bình Văn - Trưởng ban Kiểm soát;
2. Bà: Đồng Thị Nga - Thành viên Ban Kiểm soát;
3. Bà: Phạm Thị Thom - Thành viên Ban Kiểm soát.

Trong năm 2019 ban Kiểm soát Công ty CP 29 đã kiện toàn lại 1 thành viên trong Ban Kiểm soát sau khi 1 thành viên Ban kiểm soát có đơn xin từ nhiệm (Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ- ĐHĐCĐ ngày 08/07/2019 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 - Lấy ý kiến bằng văn bản về việc thông qua kết quả bầu bổ xung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023) thay Bà Đặng Thị Thanh Thảo từ nhiệm bằng bà Phạm Thị Thom.

Trên cơ sở các quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, mỗi thành viên phụ trách những vấn đề phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn đã thực hiện tốt trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2019 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.



1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Thường xuyên kiểm soát các hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; việc tổ chức triển khai thực hiện của Giám đốc điều hành trong tất cả các lĩnh vực thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT và Giám đốc điều hành đã được quy định tại Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Công ty trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên, Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản đóng góp với Nhà nước, với Tổng công ty 319, thực hiện quyền và nghĩa vụ của các cổ đông mà Điều lệ Công ty đã quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông. Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT và Ban giám đốc

2.1. Hội đồng quản trị

Trong bối cảnh thị trường việc làm ngày càng khó khăn, Nhà nước tiếp tục giảm đầu tư công, việc triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và xây dựng Đơn vị theo kế hoạch giao của Tổng công ty giao cho Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Trước những thách thức trên, cùng với sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, Ban Giám đốc Tổng công ty 319, HĐQT Công ty CP 29 luôn nỗ lực khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện mục tiêu đã đề ra.

- Năm 2019 việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, ban hành Nghị quyết, quyết định, quy chế,

quy định của HĐQT Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, đúng Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định được ban hành kịp thời đã giúp cho việc quản lý, chỉ đạo điều hành SXKD năm 2019 có hiệu quả.

- HĐQT Công ty đã thường xuyên rà soát, củng cố và hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành, ban hành nghị quyết, quyết định, quy định để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- HĐQT Công ty luôn tích cực, chủ động thực hiện tốt kế hoạch sxkd năm 2019 đã đề ra. Nội bộ HĐQT luôn đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

2.2. Ban giám đốc Công ty

- Ban giám đốc Công ty đã chấp hành và thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của trên, tập trung chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT, nhiệm vụ được Tổng công ty 319 giao bảo đảm đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc và đạt kết quả tốt.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm nghị quyết, quyết định của HĐQT, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định của Tổng công ty 319 đạt hiệu quả và vượt chỉ tiêu mà Tổng công ty giao. Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, kinh tế, thương mại... theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, với Tổng công ty 319, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, vận động các thành viên trong Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ an ninh quốc phòng trên địa bàn. Quan tâm chăm lo bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần và thực hiện tốt công tác chính sách cho cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty và với địa phương nơi đóng quân. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, chi trả cổ tức đều được thực hiện đầy đủ, đúng chế độ quy định

- Thực hiện tốt Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết; công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật thực hiện dân chủ, công khai, chặt chẽ.

- Nội bộ Ban giám đốc Công ty luôn đoàn kết, thống nhất cao, các đồng chí trong Ban giám đốc luôn phát huy, đề cao tinh thần trách nhiệm, bám sát đơn vị cơ sở, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc của đơn vị cơ sở trong SXKD và thực hiện các nhiệm vụ theo đúng pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Điều lệ của Công ty.

2.3. Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban giám đốc

Hội đồng Quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty khi có yêu cầu.

Hội đồng Quản trị công ty, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Thẩm định kết quả SXKD và Báo cáo Tài chính năm 2019

Một số chỉ tiêu đánh giá tình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019:

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm 2019
1. Giá trị sản xuất (không VAT)	Đồng	530.516.571.397
2. Tổng doanh thu	Đồng	667.701.124.683
6. Tổng chi phí	Đồng	662.406.344.839
7. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.294.779.844
9. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	4.235.823.875
10. Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,64
11. Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	0,65
12. Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	7,81

Trong quá trình thực hiện Ban kiểm soát, chúng tôi nhận thấy:

- Hệ thống chứng từ sổ sách kế toán của Công ty gọn gàng khoa học, tổ chức hạch toán theo đúng chuẩn mực, đúng chế độ quy định của Nhà nước và quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 của Tổng công ty 319.

- Số liệu kế toán được hạch toán thống nhất từ chi tiết đến tổng hợp các khoản doanh thu và chi phí được hạch toán đầy đủ, chính xác trong kỳ kế toán.

- Xác nhận tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán thống kê tài chính và lập báo cáo tài chính năm 2019.

- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt. Báo cáo này phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty. Báo cáo được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

4. Những đề xuất kiến nghị

- Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nhiệm vụ SXKD thời gian tới, HĐQT và Ban giám đốc Công ty cần lãnh đạo, chỉ đạo các phòng ban chuyên môn căn cứ vào các quy định mới của Pháp luật để rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng các quy chế, quy định, các văn bản quản lý còn thiếu để bảo đảm đúng với Luật, Nghị định, Thông tư và các văn bản mới ban hành

- Để bảo đảm cho Công ty tiếp tục phát triển bền vững, ổn định. HĐQT và Ban giám đốc Công ty cần tiếp tục tập trung lãnh đạo thực hiện tốt phương án tái cơ cấu về bộ máy quản lý, về tài chính. Phát huy tốt thế mạnh trong lĩnh vực thi công các công

trình xây dựng dân dụng, sẵn sàng mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh khác khi hội tụ đủ các yếu tố và bảo đảm đem lại hiệu quả kinh tế.

- Đẩy mạnh công tác mở rộng thị trường việc làm, nhất là đảm bảo việc làm gói vụ cho những năm tiếp theo. Công ty cần tập trung chọn lựa các khách hàng lớn, có năng lực tài chính tốt.

- Tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực có năng lực, kinh nghiệm và trình độ, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi triển khai các dự án mới.

- Về tài chính, Ban Giám đốc tập trung lập kế hoạch tạo nguồn, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả.

- Chi trả cổ tức năm 2019 cho các cổ đông xong trong quý 2/2020.

5. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục bám sát các chỉ tiêu trong Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, để có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

Kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban Giám đốc để nắm bắt và đánh giá chính xác hoạt động SXKD của Công ty cũng như Tham gia góp ý vào việc ban hành, sửa đổi Điều lệ, các Quy chế, quy định của Công ty;

Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin đến các cổ đông và nhà đầu tư.

Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập; Thẩm định các Báo cáo tài chính các quý, giữa niên độ và cả năm; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập, ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty và giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;

- Giám sát việc tổ chức học tập, nâng cao nhận thức về an toàn lao động và tăng cường công tác kiểm tra an toàn lao động tại hiện trường.

- Công ty tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

- Thường xuyên phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể; duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội.

Giải quyết các yêu cầu của cổ đông.

Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông

Năm 2019, Ban kiểm soát Công ty đã hoàn thành tốt quyền, nghĩa vụ trách nhiệm của mình, tuân thủ đúng pháp luật, đúng Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Có được kết quả như trên, ngoài sự cố gắng tích cực của mỗi thành viên trong Ban kiểm soát, còn có sự ủng hộ, động viên của HĐQT, Ban giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng Công ty, các tổ chức quần chúng trong Công ty và sự cộng tác tích cực của các cổ đông.

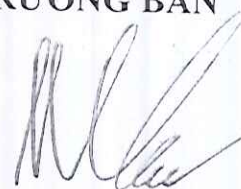
Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2019 Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 hôm nay, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Lưu: BKS công ty, V03.

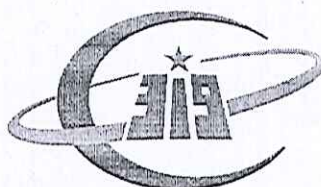
**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Bình Văn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Vươn tới tầm cao

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KIỂM TOÁN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ KỸ THUẬT 29



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2019**

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và kỹ thuật 29;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 68/2020/BCKT-AVI-TCI ngày 24/03/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo kiểm toán đã được gửi tới Quý vị cổ đông xem xét, nghiên cứu cùng với tài liệu Đại hội. Thực hiện chức trách và nhiệm vụ được giao, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, trong khuôn khổ thời gian cho phép, tôi xin được thay mặt Công ty báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

Phần thứ nhất
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		327.633.533.922	472.294.463.748
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		38.845.371.829	38.448.217.654
1. Tiền	111	VI.1	38.845.371.829	38.448.217.654
2. Các khoản tương đương tiền	112			
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
1. Chứng khoán kinh doanh	121	VI.2a		
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	VI.2b		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		221.214.503.721	277.892.086.136
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	VI.3	192.781.596.062	257.377.756.557
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		6.064.345.750	5.430.014.815
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	VI.4a	22.368.561.909	15.084.314.764
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137			
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	VI.5		
IV. Hàng tồn kho	140		65.854.325.651	154.129.027.080
1. Hàng tồn kho	141	VI.7	65.854.325.651	154.129.027.080
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.719.332.721	1.825.132.878
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	VI.13a	1.719.332.477	829.663.569
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152			992.615.123
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		244	2.854.186
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200		67.909.750.367	70.400.067.657
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			96.070.408
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213			
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214			
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215			
6. Phải thu dài hạn khác	216	VI.4b		96.070.408
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219			
II. Tài sản cố định	220		59.901.088.707	4.600.292.150
1. Tài sản cố định hữu hình	221	VI.9	59.901.088.707	4.600.292.150
- Nguyên giá	222		72.079.821.260	15.573.514.437
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(12.178.732.553)	(10.973.222.287)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	VI.11		
- Nguyên giá	225			

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227	VI.10		
- Nguyên giá	228			
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229			
III. Bất động sản đầu tư	230	VI.12		
- Nguyên giá	231			
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240			56.988.396.823
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241	VI.8a		
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	VI.8b		56.988.396.823
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
1. Đầu tư vào công ty con	251	VI.2c		
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	VI.2c		
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	VI.2c		
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254			
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255			
VI. Tài sản dài hạn khác	260		8.008.661.660	8.715.308.276
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	VI.13b	8.008.661.660	8.715.308.276
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	VI.22a		
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263			
4. Tài sản dài hạn khác	268			
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270		395.543.284.289	542.694.531.405

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
C - NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		341.307.460.414	488.999.060.643
I. Nợ ngắn hạn	310		326.698.243.614	479.900.462.893
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	VI.15	211.268.713.441	258.340.574.188
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		31.440.828.860	91.001.594.217
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	VI.17	2.959.474.664	372.628.271
4. Phải trả người lao động	314		4.126.671.213	7.309.010.083
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	VI.18a		
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		21.624.488.034	28.914.960.263
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	VI.20a		
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	VI.19a	11.815.486.339	17.917.229.284
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	VI.14a	43.457.904.830	76.044.466.587
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	VI.21a		
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		4.676.233	
13. Quỹ bình ổn giá	323			
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	324			
II. Nợ dài hạn	330		14.609.216.800	9.098.597.750
1. Phải trả người bán dài hạn	331			
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332			
3. Chi phí phải trả dài hạn	333	VI.18b		
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334			
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335			
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	VI.20b		
7. Phải trả dài hạn khác	337	VI.19b	3.624.216.800	9.098.597.750
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	VI.14b	10.985.000.000	
9. Trái phiếu chuyển đổi	339	VI.16.2		

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
10. Cổ phiếu ưu đãi	340			
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	VI.22b		
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	VI.21b		
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343			
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	VI.23	54.235.823.875	53.695.470.762
I. Vốn chủ sở hữu	410		54.235.823.875	53.695.470.762
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a			
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413			
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414			
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415			
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	VI.24		
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	VI.25		
8. Quỹ đầu tư phát triển	418			
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420			
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		4.235.823.875	3.695.470.762
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a			
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.235.823.875	3.695.470.762
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	431	VI.26		
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432			
Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440		395.543.284.289	542.694.531.405

Phần thứ 2
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	661.556.954.940	451.403.205.679
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	10.539.344.437	12.567.516.165
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	651.017.610.503	438.835.689.514
4. Giá vốn hàng bán	11	625.867.737.108	420.176.790.846
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	25.149.873.395	18.658.898.668
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	42.357.395	94.193.122
7. Chi phí tài chính	22	6.325.307.657	3.806.134.052
- Trong đó : Chi phí lãi vay NH	23	6.262.973.656	3.806.134.052
8. Chi phí bán hàng	25	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	19.673.955.637	16.831.593.243
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22) - (25 + 26)}	30	(807.032.504)	1.884.635.505
11. Thu nhập khác	31	6.101.812.348	6.504.118.278
12. Chi phí khác	32	-	115.456
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	6.101.812.348	6.504.002.822
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	5.294.779.844	4.619.367.317
15. Tổng lợi nhuận tính thuế TNDN		5.294.779.844	4.619.482.773
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.058.955.969	923.896.555
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60	4.235.823.875	3.695.470.762
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	847	700
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71		

(*) chỉ áp dụng cho công ty cổ phần

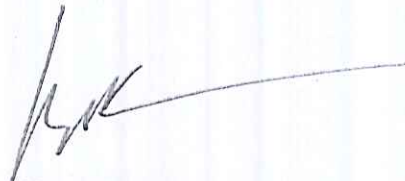
Trên đây là một số chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT; BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT, HĐQT, A10.

TRƯỞNG PHÒNG TC - KT



Lại Thị Ngọc Oanh